

## Phương pháp thần học của cha Karl Rahner

(theo Francis Schussler Fiorenza, *Systematic Theology +, Roman Catholic Perspective*, Fortress Press, Chicago, 1991, 35-65)

Cha Karl Rahner giới thiệu phương pháp của mình qua các đường nét sau đây :

*Thứ nhất*, qua các hành động tri thức và sử dụng tự do, con người vượt lên trên (tiên nghiệm hóa) chính mình. Hành động nhận thức về một đối tượng cá biệt nào đó, hoặc ước muốn một hoạt động nhất định nào đó, là hành động có một tầm kích rộng mở bất tận. **Hiểu biết và ước muốn** không chỉ dừng lại ở nơi một đối tượng hay một hành động duy nhất, nhưng trái lại, có khả năng trải dài **bất tận**. Do đó, bước đầu tiên chính là kinh nghiệm vừa nói về tính chất vô hạn của sự việc con người hiểu biết và ước muốn, tức là kinh nghiệm về **trạng thái rộng mở của chủ thể tính nơi con người hướng về với thực tại vô biên**, vượt hẳn lên trên những gì là hữu hạn. Tính chất vô biên ấy của chân trời hiểu biết và ước muốn thiên phú nơi con người, sẽ nổi bật lên rõ ràng trong **nỗ lực đặt vấn đề và tìm hiểu về ý nghĩa** của chân trời ấy trong đời con người. Hằng đi tìm cho ra ý nghĩa ở bên kia ranh giới các đối tượng của kinh nghiệm, nên con người phải ở vào thế đối diện với mẫu nhiệm không thể hiểu nổi.

**Lời bình: Một con người lúc nào cũng mang khát vọng về Thiên Chúa, thế giới, chính mình. Đây chính là yếu tố then chốt để làm thần học. Thao thức và khát vọng !**

*Thứ hai*, trong cuộc tìm kiếm ấy, con người cảm nhận ra rằng mình **hữu hạn đến tận gốc rễ**, nhưng hằng khắc khoải với muôn vàn câu hỏi đặt ra bất tận. Con người cảm nhận thấy rằng **thực tại** là một mẫu nhiệm không thể hiểu nổi, nhưng đồng thời, con người cũng hy vọng là cuộc đời của mình sẽ đạt đến một mức thành tựu cao đẹp nhất có thể. Con người hy vọng rằng cuối cùng rồi **thực tại có ý nghĩa**. Dù hữu hạn và chịu giới mức, con người cũng vẫn nuôi hy vọng là có ngày sẽ nắm trọn được ý nghĩa toàn vẹn và tuyệt đối. Con người hy vọng và tin tưởng rằng mẫu nhiệm tuyệt đối của hữu thể chính là Ngài (*thou*), là **Đấng đáng cho mọi người tuyệt đối tin cậy**.

**Lời bình: Nơi Thiên Chúa, ý nghĩa của từng cái hữu hạn được tỏ bày. Vì thế, kinh nghiệm về Thiên Chúa bắt đầu với những điều hiện thực nhất quanh ta.**

*Thứ ba*, Rahner chứng giải cho thấy rằng cuộc **hiện hữu lịch sử và cuộc hiện hữu nội tâm của con người chỉ là một**. Tính chất duy nhất ấy hàm ngụ ý nghĩa này là sự việc Thiên Chúa tự thông đạt chính mình ra (mạc khải) cũng như lòng kỳ vọng mà con người hằng ấp ủ đối với sự việc ấy, đều đi xuyên qua trung gian của lịch sử: cả hai cũng đều cùng nhau "xuất hiện" ở trong lịch sử của loài người. Vì lẽ đó, những sự có tính cách lịch sử và bất tất (*contigent*) đều cùng một trật tuyên báo và thức tỉnh lòng kỳ vọng vào sự hiện hữu và hiện diện của thực thể vô biên và tuyệt đối. Tất một lời, niềm hy vọng mà con người hằng ấp ủ đối với ý nghĩa của cuộc hiện hữu, là một niềm hy vọng mang tính chất lịch sử, vì nó hiện lên ở giữa lòng lịch sử như là kết quả của sự việc Thiên Chúa hiện diện ở trong lịch sử loài người.

**Lời bình: Mọi kinh nghiệm con người của chúng ta đều có chiều kích thiêng liêng! Hay nói khác đi: không có chuyện gì trên thế giới này không giúp chúng ta hiểu nhiều hơn về niềm tin của chúng ta về Thiên Chúa.**

*Thứ tư*, sống trong điều kiện của lịch sử và thời gian, con người nghiệm xét lịch sử hầu tìm cho ra lời Thiên Chúa hứa tự ban mình, là một lời chung quyết và không thể đảo ngược. Con người **truy khảo lịch sử** để phát hiện cho được câu trả lời về ý nghĩa. Con người cố tìm cho biết về những gì có đủ điều kiện để đưa ý nghĩa của lịch sử đạt được đến mức thành tựu sung mãn và tuyệt đối. Con người đi tìm một biến cố lịch sử khả dĩ mang lại cho thế giới một lời đoán hứa không thể hủy.

**Lời bình: Đọc đi đọc lại những biến cố của đời mình, của Giáo Hội và của thế giới. Đọc ở đây là đọc theo kiểu Mẹ Maria: đọc trong thái độ của người chiêm niệm.**

*Thứ năm*, điểm cuối cùng trong phương pháp của Rahner là khái niệm "**Đấng Cứu Độ tuyệt đối**": để giải thích về khái niệm này, tác giả đã căn cứ theo luận chứng nói rằng chỉ có chủ thể tự do mới có thể biểu đạt được sự việc Thiên Chúa hiện diện ra trong thế giới qua trung gian của lịch sử một cách không thể đảo ngược. Chỉ có chủ thể tự do mới có thể làm "mô mẫu" nói lên sự hiện diện của Thiên Chúa ở trong thế giới. Vì lẽ, để được ban tặng và nhận lãnh một cách tự do, Thiên Chúa cần phải được tiến hành và đón nhận nơi một chủ thể nhân tính tự do. Cá nhân ấy chấp nhận thân phận hữu hạn của con người mình, và được Thiên Chúa đón nhận trong thân phận cùng thái độ như thế, rồi nhờ đó mà có được ý nghĩa mô mẫu cho thế giới.

**Lời bình: Đức Ki-tô là chìa khóa cho cách đọc mọi kinh nghiệm đức tin của chúng ta. Điều này làm cho "quan điểm" của chúng ta mang màu sắc của Đức Ki-tô**